

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HSST
Ngày: 06/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Hoài Nam

2/ Bà Lê Thị Bích Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06/4/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2021/HSST ngày 04/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1144/2021/QĐXXST-HS, ngày 17/3/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Ngô Ngọc N**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997 tại: Thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: 19 NTB, phường NTB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông: Nguyễn M; Con bà: Ngô Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày: 26/02/2020. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:*

Công ty Cổ phần X.

Địa chỉ: 128 TQK, phường TĐ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Đoàn Văn Hiếu E, chức vụ Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Trịnh Quang K; Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Lô T2-1.2, đường D1, KCNC, phường TP, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chức vụ: Trưởng phòng Ban pháp chế - Có mặt.

- *Người bào chữa:*

Ông Võ Tuấn Anh là luật sư của Văn phòng luật sư Phan Thị Thanh Hậu thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngô Ngọc N hoạt động kinh doanh thương mại điện tử và bán hàng trực tuyến trên mạng internet. Khoảng 23 giờ ngày 08/11/2019, N lên các trang mạng có đăng tải mã nguồn mở thì thấy có người đăng tải mã nguồn của ứng dụng MWG của công ty X trong đoạn mã nguồn này có để lộ thông tin tài khoản và mật khẩu của nhân viên Công ty X, N liền tải đoạn mã nguồn ứng dụng MWG (ứng dụng dành cho nhân viên X, có tính năng mua bán thẻ cào) về Laptop của N rồi chỉnh sửa file cài đặt APK, sau đó cài file APK ứng dụng MWG (đã chỉnh sửa) vào điện thoại di động hiệu Samsung S9 mà N đang sử dụng. N tiếp tục đăng nhập vào ứng dụng MWG bằng tài khoản và mật khẩu của nhân viên tên Nguyễn Minh T và tiến hành đổi số điện thoại của Nguyễn Minh T thành số 0378034076. Lúc này, N phát hiện lỗi hồng bảo mật trên ứng dụng MWG là cứ nhập số âm thẻ cào thì số tiền trong tài khoản của nhân viên sẽ tăng lên, N bắt đầu nhập số âm một lượng lớn thẻ cào để tiền trong tài khoản của Nguyễn Minh T tăng lên với số tiền hơn 5.500.000.000 đồng. Sau đó, N sử dụng chức năng “bán thẻ cào tại nhà” trên ứng dụng MWG để xuất 3675 thẻ cào (gồm thẻ Vinaphone, Mobiphone, Viettel và thẻ game) với tổng trị giá là 2.502.050.000 đồng và toàn bộ mã số thẻ cào xuất ra này sẽ được lưu giữ trong tài khoản của nhân viên Nguyễn Minh T. Sau khi chiếm đoạt được số thẻ cào nêu trên thì từ khoảng thời gian 01 giờ 18 phút đến 09 giờ 01 phút ngày 11/9/2019 N đã copy một số mã số thẻ cào các loại và lên trang diễn đàn “Mm4me.com” bán cho một người có nickname “Phúc Nguyễn” với tổng trị giá mã số thẻ cào bán ra là 45.000.000 đồng (ngoài ra N còn lưu giữ 15 mã số thẻ cào Viettel mệnh giá 1.000.000 đồng). Khi “Phúc Nguyễn” nhận mã số thẻ cào đã chuyển trả qua tài khoản cho N số tiền 13.000.000 đồng, số tiền còn lại thì “Phúc Nguyễn” hẹn sẽ trả cho N sau khi xác thực số mã thẻ cào có còn dùng được hay không. Đồng thời N tiếp tục bán các mã thẻ cào thông qua các diễn đàn trên mạng internet gồm (ppay.vn, key24h.com...) với tổng trị giá 1.100.000.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ ngày 09/11/2019 thì tài khoản của nhân viên Nguyễn Minh T bị khóa, không vào được nữa nên N không tiếp tục lấy được các mã thẻ cào còn lại để tiêu thụ.

Ngày 13/11/2019, N tiếp tục đến cửa hàng của Công ty X tại địa chỉ số 136 đường NTH, phường PNL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, tại đây N cài đặt mở khóa phát wifi trên máy điện thoại trải nghiệm. Sau đó, N đi ra bên ngoài cửa hàng rồi sử dụng điện thoại Samsung S9 kết nối vào wifi của điện thoại trải nghiệm, tiếp theo sử dụng chức năng “Bán thẻ cào tại siêu thị” để

xuất 99 thẻ cào với tổng trị giá 99.000.000 đồng, nhưng do máy in tại cửa hàng đang ở chế độ tắt “OFF” nên N không chiếm đoạt được số thẻ cào này.

Đến khoảng 12 giờ 49 phút ngày 13/11/2019, N đăng nhập vào ứng dụng MWG thông qua tài khoản của nhân viên Nguyễn Quốc K và đổi số điện thoại của nhân viên này thành số 0378034076 rồi thực hiện lệnh chuyển tiền đến tài khoản có số điện thoại 0344032816, nhưng giao dịch không được xác lập.

Ngày 11/11/2019, Công ty X phát hiện sự việc Công ty bị kẻ gian đăng nhập vào ứng dụng MWG (ứng dụng dành cho nhân viên của X, có tính năng mua bán thẻ cào), chiếm đoạt một số lượng lớn thẻ cào nên đã khóa hệ thống và trình báo Công an.

Ngày 26/02/2020, Nguyễn Ngô Ngọc N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngô Ngọc N đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời N khai đã xuất bán được khoảng 2100 mã thẻ cào trên tổng số 3675 mã thẻ cào N xuất ra và lưu giữ trong tài khoản của nhân viên Nguyễn Minh T. Tổng số tiền N có được qua việc tiêu thụ mã thẻ cào chiếm đoạt được khoảng 1.100.000.000 đồng. Số mã thẻ còn lại khoảng 1.500 thẻ N chưa kịp tiêu thụ thì Công ty X đã phát hiện được sự việc và thông báo các nhà mạng khóa thẻ.

Tại Bản danh sách của các nhà mạng xác định số thẻ cào đã bị chiếm đoạt và sử dụng như sau:

- Tổng công ty dịch vụ Viettel xác định có 947 thẻ cào bị chiếm đoạt và đã sử dụng, có tổng trị giá là 778.485.000 đồng (đã chiết khấu 2% mệnh giá thẻ);

- Công ty cổ phần thanh toán điện tử VNPT xác định số lượng thẻ cào bị chiếm đoạt gồm:

- + 1091 thẻ cào Mobiphone các loại mệnh giá; đã khóa mạng 1090 mã thẻ cào.

- + 624 thẻ cào Vinaphone các loại mệnh giá; đã khóa mạng 20 mã thẻ cào;

- + 708 thẻ game FPT GATE mệnh giá 1.000.000 đồng (đã sử dụng 557 thẻ game với tổng trị giá 540.290.000 đồng sau khi đã chiết khấu 3%); đã khóa mạng 151 mã thẻ game;

- + 05 thẻ game Vcoin 1.000.000 đồng (đã sử dụng 04 mã thẻ với tổng trị giá 3.880.000 đồng sau khi chiết khấu 3%); đã khóa mạng 01 mã thẻ game.

- + 297 thẻ game Zing mệnh giá 1.000.000 đồng (đã sử dụng 02 thẻ game với tổng số tiền 1.940.000 đồng sau khi đã chiết khấu 2% mệnh giá thẻ); đã khóa mạng 20 mã thẻ game.

Tại Bản kết luận giám định số 3564/C09B ngày 25/9/2020 của Phân

viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: phục hồi, trích xuất, toàn bộ dữ liệu lưu trong điện thoại di động hiệu Samsung model SM – G960N, số IMEI 353525090648642, lưu dữ liệu trích xuất được lưu trong 01 thiết bị lưu trữ.

Về phần dân sự:

Ông Trịnh Quang K - đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần X, đề nghị bồi thường thiệt hại cho Công ty đối với 2115 thẻ cào bị chiếm đoạt với tổng mệnh giá là 1.664.550.000 đồng, số tiền sau khi chiết khấu mã thẻ cào là còn lại là 1.614.685.000 đồng.

Gia đình bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N đã bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần X số tiền 1.614.685.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, số seirial D6N0CX094039234 kèm cục sạc.

- 01 ổ cứng di động có số C49047 1395.

- 01 máy tính xách tay hiệu Asus, số Serial K5NRCV05X14922D.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung S9.

- 01 USB hiệu Sandisk.

- 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 290; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N từ 7 năm đến 8 năm tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Về phần dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, ông Nguyễn M (là cha ruột) của Nguyễn Ngô Ngọc N đã thay N khắc phục hậu quả cho Công ty X số tiền 1.614.685.000 đồng. Tại phiên tòa Đại diện Công ty Cổ phần X không yêu cầu bồi thường thêm. Cần chấp nhận sự thỏa thuận.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội; có thái độ khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt ở mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo.

Đại diện theo pháp luật của bị hại: Không có ý kiến gì về mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất. Về phần dân sự, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ, Công ty Cổ phần X không yêu cầu gì khác.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản định giá tài sản... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N đã lợi dụng sơ hở trong bảo mật hệ thống mạng và ứng dụng MWG, đã xâm nhập vào hệ thống của Công ty X tiến hành thay đổi tài khoản nhân viên Nguyễn Minh T và xuất bán 3675 thẻ cào và lưu trữ trong mục “Note” điện thoại di động Samsung S9 của N để chiếm đoạt. Sau đó, N vào mạng internet, thông qua các diễn đàn “ppay.vn; key24h.cm” đã tiêu thụ 2115 mã thẻ cào với tổng trị giá là 1.664.550.000 đồng (N thu được số tiền 1.100.000.000 đồng). Hành vi của Nguyễn Ngô Ngọc N đã cấu thành tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện

hành vi chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 290 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của pháp nhân và ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, cần phải được xử lý nghiêm mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, và cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, ông Nguyễn M (là cha ruột) của Nguyễn Ngô Ngọc N đã thay N khắc phục hậu quả cho Công ty X số tiền 1.614.685.000 đồng. Công ty X không có yêu cầu gì thêm nên Tòa ghi nhận.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, số serial D6N0CX094039234 kèm cục sạc; 01 ổ cứng di động có số C49047 1395; 01 máy tính xách tay hiệu Asus, số Serial K5NRCV05X14922D; 01 USB hiệu Sandisk; 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad là các vật dụng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung S9 là công cụ bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N: 07 (bảy) năm tù, về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung S9 (thực nhận 01 điện thoại Samsung màu tím; số imei:...64864/2; lưng bể nát).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngô Ngọc N:

+ 01 (một) máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, số serial D6N0CX094039234, kèm cục sạc.

+ 01 (một) ổ cứng di động có số C49047 1395.

+ 01 (một) máy tính xách tay hiệu Asus, số Serial K5NRCV05X14922D.

+ 01 (một) USB hiệu Sandisk.

+ 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple ipad (model A1474).

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số: NK2021/177, ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Người bào chữa; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng